

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ



Báo Cáo Thường Niên 2016



Vũng Tàu, ngày 27 tháng 03 năm 2017

I GIỚI THIỆU CHUNG VỀ PVC-MS

02

- 2 Thông tin khái quát
- 2 Quá trình hình thành và phát triển
- 3 Ngành nghề kinh doanh
- 4 Tâm nhìn, sứ mệnh, phương châm hoạt động, mục tiêu chiến lược
- 5 Những giải thưởng đạt được trong năm 2016
- 6 Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
- 8 Định hướng phát triển
- 9 Các rủi ro

II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016

10

- 11 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 13 Tổ chức và nhân sự
- 20 Tình hình đầu tư
- 21 Tình hình tài chính
- 21 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 22 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

III BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

23

- 24 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 25 Tình hình tài chính
- 27 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 28 Kế hoạch phát triển trong tương lai
- 30 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

IV ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

31

- 32 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 33 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty
- 34 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

V QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

37

- 38 Hội đồng quản trị
- 40 Ban Kiểm soát
- 41 Các giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan

VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2016

42

- 43 Ý kiến kiểm toán
- 45 Báo cáo tài chính được kiểm toán

1. Thông tin khái quát

TÊN GIAO DỊCH

Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Số 3500834094, cấp lần đầu ngày 26/11/2009 và thay đổi lần thứ 11 ngày 14/03/2016

VỐN ĐIỀU LỆ

600.000.000.000 đồng

VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

600.000.000.000 đồng

ĐỊA CHỈ

Số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thới Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

SỐ ĐIỆN THOẠI

0643.848.404

SỐ FAX

0643.848.229

WEBSITE

www.pvc-ms.vn

MÃ CỔ PHIẾU

PXS



2. Quá trình hình thành và phát triển

20/10/1983

Thành lập XN Kết cấu thép – Trục thuộc Xi nghiệp liên hợp Xây lắp Dầu khí

28/09/1995

Đổi tên XN Kết cấu thép thành XN Kết cấu Kim loại & Lắp máy thuộc Cty Thiết kế & Xây dựng DK

21/12/2007

Thành lập Công ty TNHH MTV Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

26/11/2009

Chuyển đổi hình thức từ Công ty TNHH MTV sang Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

14/06/2013

Công ty hoàn thành tăng vốn từ 375 tỷ đồng lên 406 tỷ đồng.

06/12/2013

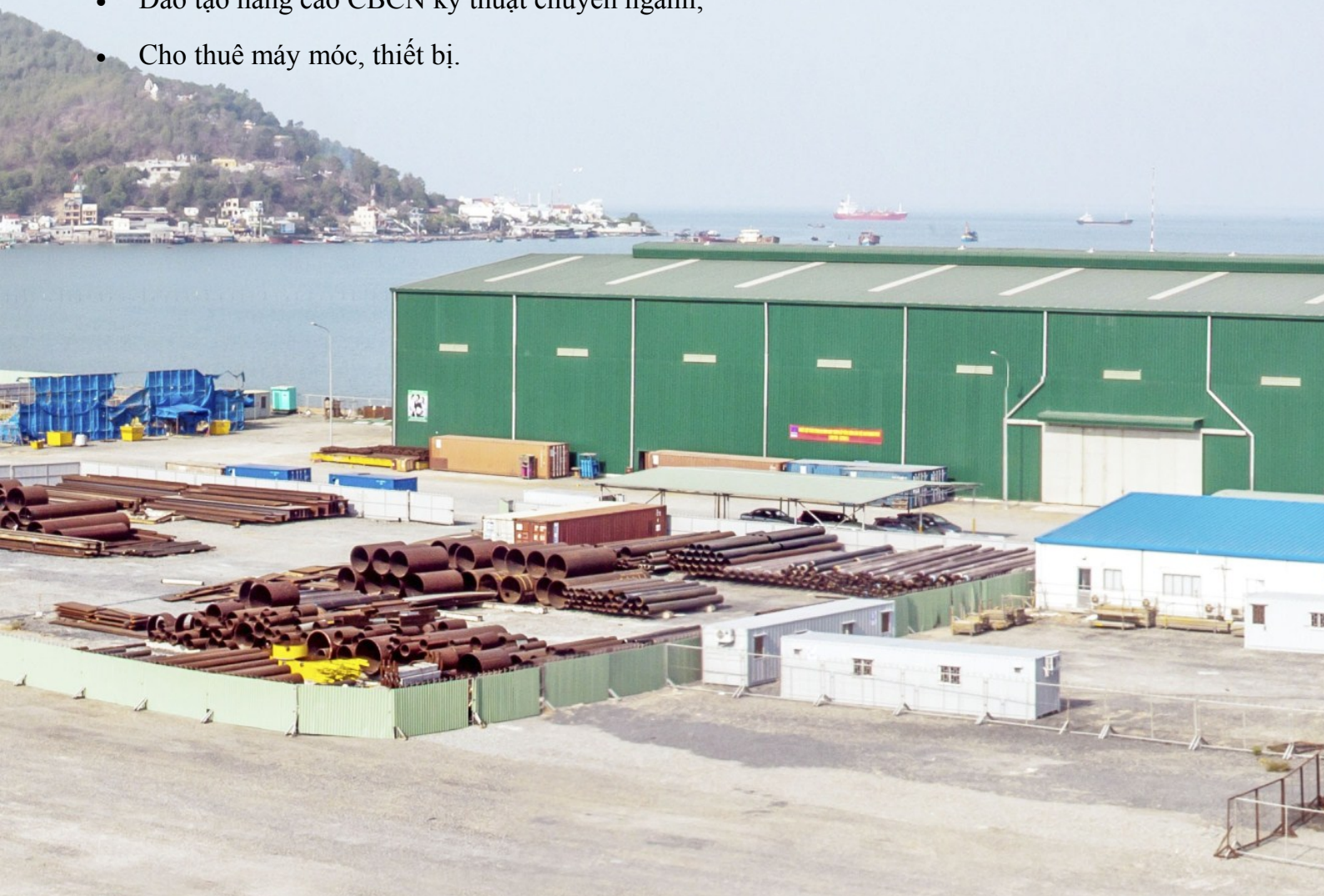
Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 500 tỷ đồng. Với việc sở hữu 5.000.000 cổ phiếu trong đợt phát hành, MEPCOM Offshore & Marine PTE. LTD. đã trở thành cổ đông chiến lược của PVC-MS.

15/12/2015

Sở Giao dịch chứng khoán Tp. HCM chính thức chấp thuận niêm yết bổ sung cho 10 triệu cổ phiếu PXS, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 600 tỷ đồng.

3. Ngành nghề kinh doanh

- Khảo sát, thiết kế, chế tạo, lắp đặt các chân đế giàn khoan, khối thượng tầng, các kết cấu kim loại, các bồn bể chứa (xăng dầu, khí hóa lỏng, nước), bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ;
- Xây dựng các công trình Dầu khí (ngoài khơi và trên đất liền), xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, cảng sông, cảng biển, xây dựng đô thị, kinh doanh văn phòng nhà ở;
- Đóng tàu, giàn khoan trên đất liền, ngoài biển;
- Sản xuất thiết bị cơ khí phục vụ ngành Dầu khí, đóng tàu và kinh doanh cảng sông, cảng biển; Sản xuất vật liệu xây dựng;
- Chế tạo và cung cấp các loại ống thép, ống nối, khớp nối và các phụ kiện phục vụ trong lĩnh vực Dầu khí, công nghiệp;
- Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp, thiết bị điều khiển, tự động hóa trong công nghiệp, lắp đặt các đường dây tải điện, các hệ thống điện dân dụng, công nghiệp;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị xây dựng Dầu khí; Kinh doanh bất động sản;
- Đầu tư xây dựng các nhà máy chế tạo ống thép, nhà máy chế tạo cơ khí, thiết bị phục vụ ngành Dầu khí;
- Đầu tư xây dựng cảng sông, cảng biển, các khu công nghiệp;
- Đào tạo nâng cao CBCN kỹ thuật chuyên ngành;
- Cho thuê máy móc, thiết bị.



4. Tâm nhìn, Sứ mệnh, Phương châm hoạt động, Mục tiêu chiến lược

TÂM NHÌN

Trở thành nhà thầu EPC hàng đầu cung ứng dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao cho ngành Công nghiệp Dầu khí

SỨ MỆNH

Góp phần xây dựng nền Công nghiệp Dầu khí Việt Nam phát triển bền vững

PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG

“An toàn - Uy tín - Chất lượng - Đúng tiến độ”
Hợp tác cùng phát triển

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

Trở thành nhà thầu hàng đầu thực hiện dịch vụ trọn gói kỹ thuật chất lượng cao trong lĩnh vực Xây lắp chuyên ngành Dầu khí



5. Những giải thưởng đạt được trong năm 2016

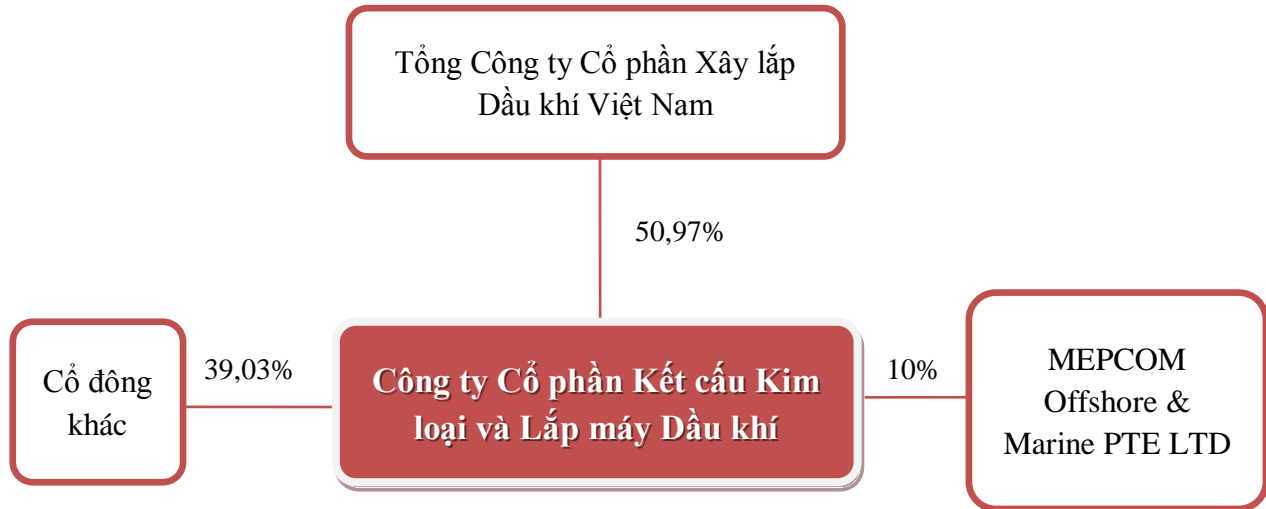
Năm 2016 Công ty đã vinh dự nhận danh hiệu:

- Công Đoàn cơ sở vững mạnh có phong trào thi đua xuất sắc.
- Là năm thứ 4 liên tiếp nhận FAST 500, Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam (Top 450/500 năm 2016, Top 211/500 năm 2015, Top 18/500 năm 2014, Top 40/500 năm 2013 và giải thưởng Cúp vàng – Ngôi sao quốc tế dẫn đầu về Chất lượng – Paris 2014).
- Top 327/1.000 Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập lớn nhất Việt Nam.

Kể từ năm 2009, khi chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động theo hình thức cổ phần hoá, PVC- MS đã có bước bứt phá ngoạn mục. Sự trưởng thành của PVC- MS được chứng minh qua các hợp đồng trúng thầu của công ty ngày càng nhiều, có giá trị lớn với các đối tác trong và ngoài nước. Sự trưởng thành này cũng được ghi nhận qua những giải thưởng cao quý do các cấp, các ngành chức năng trao tặng.



6. Mô hình quản trị và Bộ máy quản lý



Cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	30.584.533	50,97%
MEPCOM Offshore & Marine PTE LTD	6.000.000	10%
Cổ đông khác	23.415.467	39,03%
CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT: Không có		

6. Mô hình quản trị và Bộ máy quản lý (tiếp theo)



7. Định hướng phát triển

Giai đoạn 2016 – 2020:

Từ năm 2016 đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành Dầu khí trên bờ từ các dự án nhỏ và trung bình, tiến tới tổng thầu EPC các dự án lớn. Tăng dần tỷ trọng thực hiện của PVC-MS theo thời gian, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi, hàm lượng chất xám cao và có giá trị gia tăng lớn. Xây dựng các đối tác và nhà thầu phụ vệ tinh để thực hiện các công việc không thuộc sở trường của PVC-MS.



Giai đoạn sau 2020:

Ổn định và phát triển trở thành một doanh nghiệp EPC toàn diện có đủ kỹ năng trên toàn bộ chuỗi giá trị EPC trong lĩnh vực xây lắp Dầu khí trên bờ, duy trì và phát triển khai thác tối đa hiệu quả của Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại Sao Mai – Bến Đình.

8. Các rủi ro

Năm 2016, trong bối cảnh tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, giá dầu thế giới vẫn biến động ở mức thấp, hầu hết các dự án Dầu khí bị xem xét dừng và giãn tiến độ triển khai, cùng với việc các cơ chế chính sách mới ra đời, việc hội nhập nền kinh tế thế giới, sự cạnh tranh khốc liệt trong lĩnh vực xây lắp đã tạo ra nhiều khó khăn thách thức đối với PVC-MS.



- Các thỏa thuận quốc tế (WTO, TPP...) dần có hiệu lực tạo môi trường hội nhập, cạnh tranh khốc liệt ở thị trường trong và ngoài nước.
- Luật đấu thầu mới đang tạo thêm nhiều khó khăn cho doanh nghiệp nhà Nước.
- Do suy giảm giá dầu nên các nhà đầu tư dừng hoặc giãn tiến độ đầu tư đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trong năm 2016 do một số dự án thi công xa và gặp nhiều khó khăn về lao động thuê ngoài, thời tiết khắc nghiệt nên chi phí cao ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016



1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2016, Công ty đã và đang thực hiện một số dự án sau:

Dự án giàn dầu giếng RC9: có khối lượng khoảng 630 tấn bao gồm chế tạo kết cấu, ống công nghệ, lắp đặt thiết bị. Được khởi công tháng 11/2015, sau gần 5 tháng thi công đến tháng 03/2016 công trình đã hoàn thành đạt tiến độ, chất lượng và bàn giao cho Liên doanh Việt - Nga Vietsovetro đưa đi lắp đặt ngoài khơi.

Dự án nâng cấp sửa chữa công trình P7, P8, P9: có tổng khối lượng hơn 8.000 tấn, do PVC-MS và VSP làm Tổng thầu. Đây là công trình có giá trị lớn, có tiến độ thi công gấp rút, yêu cầu về an toàn, chất lượng rất nghiêm ngặt. Công ty đã huy động trung bình hơn 1.500 lao động, lúc cao điểm lên tới 1.700 lao động tham gia thi công, làm việc tăng ca liên tục để thực hiện thi công. Tháng 6/2016, Công ty đã hoàn thành việc chế tạo trên bờ, hạ thủy và bàn giao cho Chủ đầu tư đưa đi lắp đặt ngoài khơi. Công trình được Chủ đầu tư đánh giá: Tuyệt đối an toàn, tiến độ nhanh nhất, chất lượng tốt nhất và các quy trình thủ tục triển khai dự án chuẩn nhất.

Dự án giàn nhà ở Sư Tử Trắng: khởi công tháng 8/2015. Đây là dự án nằm trong kế hoạch phát triển toàn mỏ Sư Tử Trắng giai đoạn 1 của (Cửu Long JOC. PVC-MS tham gia thi công với vai trò là nhà thầu epC. Dự án có tổng khối lượng 4.600 tấn bao gồm 03 hạng mục chính: khối chân đế và cọc, khối thượng tầng và một block nhà ở. Dự án đã hoàn thành tháng 8/2016.

Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: công trình do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam làm Chủ đầu tư, PVC làm Tổng thầu, PVC-MS thực hiện gói thầu mua sắm, gia công chế tạo và lắp dựng kết cấu thép Nhà Tuabine và Nhà Điều khiển trung tâm và gói thầu lắp đặt thiết bị cơ điện tổ máy số 2. Khối lượng gia công chế tạo và lắp dựng khoảng 9.200 tấn kết cấu. Gói thầu mua sắm, gia công chế tạo, lắp dựng kết cấu thép Nhà Tuabine và Nhà Điều khiển trung tâm được PVC-MS thực hiện từ tháng 9/2014. Riêng gói thầu lắp đặt thiết bị cơ điện tổ máy số 2 được khởi công từ tháng 12/2015, PVC-MS thực hiện các hạng mục chính: Tuabin, máy phát, hệ thống phụ trợ Tuabin, hệ thống nước ngưng Condenser, hệ thống phụ trợ, ống công nghệ và hệ thống bảo ôn. Dự kiến tháng 9/2017, PVC-MS sẽ hoàn thành và bàn giao cho Tổng thầu PVC.

Dự án Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn: công trình do Tổng thầu JGCS (Liên danh các nhà thầu JGC, GS, Chiyoda, SK E&C and Technip do JGC Nhật Bản đứng đầu), PVC-MS thực hiện phần lắp dựng kết cấu có khối lượng hơn 5.000 tấn, lắp đặt thiết bị gần 7.000 tấn, gia công và lắp đặt ống khoảng 400.000 ID. Công trình đã cơ bản hoàn thành trong năm 2016, hiện nay đang trong giai đoạn hiệu chỉnh, chạy thử của Tổng thầu và Chủ đầu tư.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (tiếp theo)

Dự án Thở Trắng 3: Công trình do Liên doanh Việt - Nga Vietsovetro làm Chủ đầu tư, PVC-MS thực hiện thi công chế tạo Chân đế và Khối thượng tầng. Phần Chân đế có khối lượng 1.000 tấn và 950 tấn cọc hoàn thành hạ thủy và bàn giao cho Chủ đầu tư vào tháng 8/2016. Phần Khối thượng tầng gồm 03 sàn chính: sàn Main deck, Platform và Upper deck. Tháng 11/2016, PVC-MS đã hoàn thành lắp dựng các sàn và triển khai các công tác lắp đặt thiết bị, Skids, hệ thống Piping, cụm Shelters và hoàn thiện phần kết cấu thép, hoàn thành và hạ thủy trong tháng 03/2017.

Dự án kho xăng Dầu Nghi Sơn: tại Khu kinh tế Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Công trình do Tổng Công ty Dầu (PvOil) làm Chủ đầu tư, PVC-MS đứng đầu liên danh Tổng thầu cùng các đơn vị: Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí và Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí. Công trình có quy mô 07 bồn chứa với tổng khối lượng 10.000 m³, trạm xuất và các hệ thống công nghệ, nhà văn phòng và các hạng mục phụ trợ khác. Theo kế hoạch, tháng 6/2017 PVC-MS sẽ hoàn thành và bàn giao công trình cho Chủ đầu tư. Công trình đi vào hoạt động là cơ sở hậu cần kho chứa cho Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn và cung ứng xăng dầu cho các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An.

Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1: tại huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Được khởi công cuối tháng 12/2016, công trình gồm 02 tổ máy có tổng công suất 1.200 MW do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam làm chủ đầu tư. Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (Lilama) làm Tổng thầu EPC, Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) và Công ty Cổ phần Địa kỹ thuật Việt Nam (GeoVietnam) là liên danh nhà thầu thi công xây dựng. PVC-MS là nhà thầu thực hiện các hạng mục: mua sắm, gia công chế tạo, lắp đặt kết cấu thép Nhà turbine cho Tổ máy số 2. Tổng khối lượng gia công kết cấu và lắp dựng khoảng 2.300 tấn. Công ty thực hiện gia công, chế tạo tại Bãi Cảng PVC-MS, sau đó đưa đi lắp đặt tại công trường. Dự kiến tháng 02/2018, PVC-MS sẽ hoàn thành chế tạo, lắp dựng kết cấu thép Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 và bàn giao cho đơn vị Tổng thầu.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (tiếp theo)

Ngoài các dự án trên, Công ty đang tiếp tục triển khai thi công Lắp ráp và đấu nối các chân cụm giàn tự nâng của Triyards và dự án 3P (P11, P12, P13).

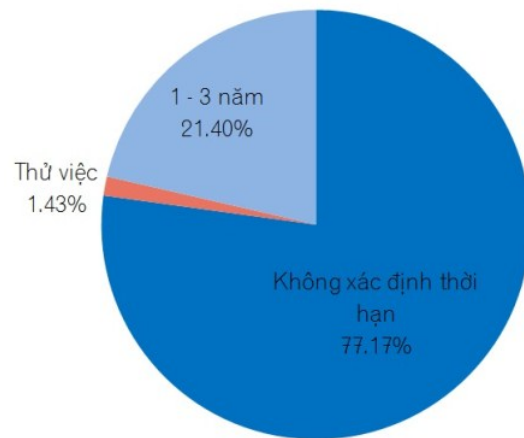
Trong năm, Công ty đã khai thác các dịch vụ tại Bãi cảng Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí như: dịch vụ cầu cảng, bốc dỡ hàng hóa, cho thuê kho bãi, dịch vụ hậu cần... với doanh thu là 28,067 tỷ đồng.

Công ty đang thực hiện tiếp thị các dự án Hóa dầu Long Sơn, Sao Vàng Đại Nguyệt, Cá Rồng đỏ, Cá Voi xanh, Sư Tử Trắng giai đoạn 2, LNG Thị Vải, NPK Cà Mau...

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	2.650,00	1.785,19	67,37%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.240,00	1.554,14	69,38%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	144,00	110,54	76,76%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	115,00	88,03	76,54%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	185,00	161,21	87,14%
6	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	531,59	84,79	15,95%
7	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	776,38	823,63	106,09%
8	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	17,96	14,75	82,13%

2. Tổ chức và nhân sự

STT	Tiêu chí	Số lượng
I	Theo trình độ lao động	
1	Đại học và trên đại học	468
2	Trung cấp và cao đẳng	72
3	Công nhân kỹ thuật	1.022
4	Lao động khác	41
II	Theo hợp đồng lao động	
1	Không xác định thời hạn	1.237
2	Thử việc	23
3	1 - 3 năm	343
III	Theo giới tính	
1	Nam	1.463
2	Nữ	140



Những thay đổi trong ban điều hành:

(Tính đến hết ngày 31/12/2016)

STT	Họ và tên	Chức vụ mới	Chức vụ cũ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Phạm Tất Thành	GĐ kiêm UV HĐQT	Phó Giám đốc	29/01/2016
2	Nguyễn Đình Thế	Phó Chủ tịch HĐQT	GĐ kiêm UV HĐQT	29/01/2016
3	Thái Doãn Thuyết	Phó Giám đốc	Phó Chủ tịch HĐQT	29/01/2016
4	Nguyễn Tri Hòa	(Miễn nhiệm)	Phó Giám đốc	23/06/2016

2. Tổ chức và nhân sự (tiếp theo)

Các thành viên trong Hội đồng quản trị

<p>ĐỖ VĂN QUANG Chủ tịch HĐQT</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí động lực</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> 01/1995 - 04/1998: Xí nghiệp kết cấu kim loại và lắp máy Dầu khí 04/1998 - 12/2007: Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí 12/2007 - 08/2009: Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam 09/2010 đến nay: Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí
<p>NGUYỄN ĐÌNH THẾ Phó Chủ tịch HĐQT</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xây dựng</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> 12/1984: Xí nghiệp liên hợp Xây lắp Dầu khí 02/1985 - 09/1985 : Xí nghiệp xây dựng số 2 10/1985 - 11/1987: Xí nghiệp liên hợp Xây lắp Dầu khí 12/1987 - 5/1988: Thực tập sinh tại Liên Xô 06/1988 - 1996: Xí nghiệp Kết Cấu Thép 1996 - 12/2007: Xí nghiệp Kết cấu Kim loại & Lắp máy 12/2007 đến nay: Công ty cổ phần Kết cấu Kim loại & Lắp máy Dầu khí
<p>PHẠM TÁT THÀNH Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kết cấu công trình</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1987 - 1991: Nhà máy cơ khí trung tâm Cẩm Phả 1991 - 1993: Nhà máy chế tạo thiết bị điện mỏ Cẩm Phả 1993 - 2006: Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí 2006 - 2007: Công ty CP Xây lắp Dầu khí Vũng Tàu 2008: Công ty TNHH MTV Xây lắp Dầu khí Hà Nội 2008 - 2009: Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Nam 2009 đến nay: Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí
<p>NGUYỄN VĂN HƯƠNG Ủy viên HĐQT</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế cơ khí</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> 01/1995 - 04/1998 Trung đoàn 826 – Quân khu thủ đô 04/1998 - 09/1998 Tiểu đoàn 25 – Binh đoàn 318 Bộ Quốc phòng 09/1998 - 01/2000 Xí nghiệp cơ khí thuộc Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp dầu khí 01/2000 - 01/2008 Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa 01/2008 - 08/2009 Công ty CP Xây lắp Dầu khí 9/2009 đến nay: Công ty cổ phần Kết cấu Kim loại & Lắp máy Dầu khí
<p>LIM HAU GUAN Ủy viên HĐQT</p> <p>Quốc tịch: Singapore</p> <p>Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học thiết kế điện & điện tử</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> 8/1974 - 9/1977: Sembawang Engineering Pte Ltd 9/1979 - 3/1985: Brown & Root Far East Engineers Pte Ltd 3/1985 - 8/1998: McDermott South East Asia Pte Ltd - Engineering Division 9/1998 - 2006: Kensteel Group of Companies 2006 đến nay: Mepcom Offshore and Marine Pte Ltd (MEPCOM)

2. Tổ chức và nhân sự (tiếp theo)

Các thành viên trong Ban Giám đốc

<p>PHẠM TÁT THÀNH Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc</p>	<p><i>(Xem phần giới thiệu trong mục Các thành viên trong Hội đồng quản trị)</i></p>
<p>TRẦN VŨ PHƯƠNG Phó Giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 12/1986 - 08/1989: Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí • 01/1995 - 12/2007: Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí • 01/2008 đến nay: Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí
<p>PHẠM CHU TỬ Phó Giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán; cử nhân luật</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 10/1993 – 09/1996: Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí • 10/1996 - 12/2007: Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí • 12/2007 – 10/2008: Công ty TNHH MTV Kết cấu kim loại & Lắp máy • 10/2008 – 04/2013: Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí • 4/2013 – 01/2014: Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung • 3/2014 đến nay: Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí
<p>THÁI DOÃN THUYẾT Phó Giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xây dựng</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 08/1985 - 06/1993: Công ty Xây dựng Công trình Ngầm - Tổng công ty Xây dựng Sông Đà • 07/1993 - 08/1995: Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí • 09/1995 - 12/2007: Xí nghiệp sửa chữa các Công trình Dầu khí - Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí • 01/2008 - 07/2009: Công ty TNHH Một thành viên Đường ống Bồn Bể Dầu khí • 08/2009 đến nay: Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy dầu khí
<p>TRẦN SỸ HUẤN Phó Giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 8/1999 - 12/2004: Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí • 12/2004 đến nay: Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí
<p>VŨ CHÍ CƯỜNG Phó Giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 02/2004 - 30/4/2005: Tổng Công ty Xây dựng số 01 • 05/2005 - 31/12/2008 : Tổng Công ty Đầu tư phát triển Hạ tầng đô thị Hà Nội • 12/2008 - 5/2015: Ban Xây dựng – Tập Đoàn Dầu khí Việt Nam • 6/2015 đến nay: Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí

2. Tổ chức và nhân sự (tiếp theo)

Các thành viên trong Ban Kiểm soát

<p>NGUYỄN VĂN THÂN Trưởng BKS</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 11/1983 - 3/1988: Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí • 09/1988 - 09/2005: Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí • 10/2005 - 12/2007: Nhà máy lọc dầu số 1 • 01/2008 - 04/2008: Công ty CP Xây lắp dầu khí Miền trung • 05/2008 đến nay: Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí
<p>HOÀNG VĂN HẢI Thành viên BKS</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính xây dựng cơ bản, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 1992 - 08/1996 : Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí • 09/1996 - 2001 : Xí nghiệp Xây dựng và Dịch vụ Long Thành • 2003 - 2004 : Công ty Liên doanh Khí hóa lỏng MeKong • 2005 - 07/2011: Công ty CP Tư vấn khảo sát Dầu khí PVE • 08/2011 đến nay: Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy dầu khí
<p>VŨ THỊ THU HẢI Thành viên BKS</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 07/2003 - 09/2007: Công ty CP Sông Đà 11 • 10/2007 - 06/2008: Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Tài chính Dầu khí Việt Nam • 06/2008 đến nay: Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam

2. Tổ chức và nhân sự (tiếp theo)

Tóm tắt một số chính sách đối với người lao động:

Để đáp ứng được yêu cầu công việc, người lao động có thể được đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, đào tạo lại ở trong nước hoặc nước ngoài từ kinh phí của Công ty, kể cả kinh phí do đối tác tài trợ cho Công ty.



- Sau mỗi đợt làm thêm giờ nhiều ngày liên tục trong tháng, người sử dụng lao động phải bố trí để người lao động được nghỉ bù cho số thời gian đã không được nghỉ (nếu chưa được thanh toán lương thêm giờ).
- Khi không bố trí đủ việc làm cho người lao động thì người sử dụng lao động phải trả lương ngừng việc theo chế độ nhà nước quy định, hoặc giải quyết cho người lao động nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn nhất định nếu người lao động yêu cầu.
- Việc nâng bậc lương theo chức danh công việc được xem xét, điều chỉnh thường xuyên theo năng suất lao động, hiệu quả làm việc của từng CBCNV, phù hợp với quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự (tiếp theo)

Tóm tắt một số chính sách đối với người lao động:



Người sử dụng lao động có trách nhiệm đảm bảo việc làm, thu nhập và tạo điều kiện lao động thuận lợi để người lao động hoàn thành nhiệm vụ.

Người lao động có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc Nội quy lao động cũng như các Quy chế quản lý nội bộ có liên quan khác của Công ty.

- Người lao động có quyền yêu cầu người sử dụng lao động đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh, cải thiện điều kiện lao động, trang cấp đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, huấn luyện, thực hiện biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động.
- Người sử dụng lao động và người lao động có trách nhiệm tham gia, thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các Bảo hiểm bắt buộc khác của pháp luật.
- Trong thời gian người lao động nghỉ việc để chữa trị vì tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, người sử dụng lao động có trách nhiệm thanh toán lương và chi phí chữa trị cho người lao động theo quy định tại điều 144 Bộ Luật lao động.
- Các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi được trích từ lợi nhuận hàng năm theo quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội Cổ đông.

3. Tình hình đầu tư

Về đầu tư xây dựng cơ bản:

Tổng mức đầu tư Dự án Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí giai đoạn II – Phân kỳ 3 là: 262,40 tỷ đồng;

Kế hoạch thực hiện Dự án Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí giai đoạn II – Phân kỳ 3 trong năm 2016 có giá trị là: 259,20 tỷ đồng;

Giá trị thực hiện: 29,96 tỷ đồng;

Giá trị giải ngân: 29,96 tỷ đồng ;

Về mua sắm nâng cao năng lực thiết bị thi công:

Kế hoạch đầu tư dự án nâng cao năng lực thiết bị thi công năm 2016 có giá trị là: 272,39 tỷ đồng;

Giá trị thực hiện: 54,83 tỷ đồng;

Giá trị giải ngân: 54,83 tỷ đồng;

Dự án Bãi Cảng chế tạo Kết cấu Kim loại và Thiết bị Dầu khí tại khu căn cứ hàng hải Sao Mai Bến Đình là một Dự án trọng điểm trong chiến lược phát triển của PVC-MS. Đây là căn cứ dịch vụ hết sức quan trọng, giúp PVC-MS chủ động về căn cứ hậu cần, sẵn sàng chế tạo các kết cấu công trình dầu khí lớn cho các chủ đầu tư trong và ngoài nước.



4. Tình hình tài chính

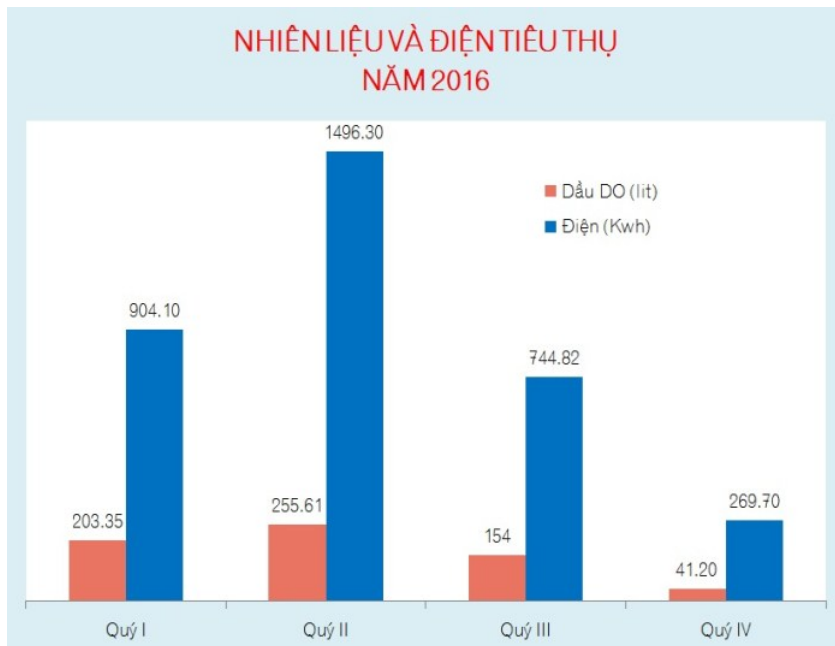
Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	1.764.431.286.489	1.915.084.433.570	8.54%
Doanh thu thuần	1.745.044.981.285	1.548.358.194.775	(11,27)%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	138.292.369.514	110.337.482.927	(20,21)%
Lợi nhuận khác	2.704.785.532	202.186.484	(92,52)%
Lợi nhuận trước thuế	140.997.155.046	110.539.669.411	(21,60)%
Lợi nhuận sau thuế	109.716.758.925	88.024.549.839	(19,77)%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	13%	13%	-

Các chỉ số tài chính chủ yếu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,14	1,13	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,87	0,96	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,58	0,57	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,31	1,33	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8,43	7,48	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,99	0,81	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,14	0,11	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,06	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,08	0,07	

5. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty



Trong năm 2016, PVC-MS đã tiêu thụ tổng cộng 654,16 lit dầu DO, 9.398,53 lit sơn, 3.777,26 lit dung môi. Tổng khối lượng chất thải rắn thông thường là 334,9 tấn, chất thải nguy hại là 3.256,04 tấn, nước thải sinh hoạt khoảng 100m³. Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Hà Lộc để vận chuyển, xử lý 100% chất thải các loại.

	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
Sơn (lit)	50,41	89,88	15,24	9.243
Dung môi (lit)	36,16	14,00	7,10	3.720

	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
Chất thải rắn thông thường (tấn)	40,08	126,24	154,87	88
Chất thải nguy hại (tấn)	61,88	51,20	32,38	-

- Đối với khí thải, bụi và hơi dung môi: Đã bố trí các khu vực phun sơn, bắn bi làm sạch bề mặt kim loại, khu vực cắt, hàn trong nhà xưởng kín, có vách ngăn.
- Đối với nước thải: Đầu tư hệ thống thu gom nước mưa và nước thải riêng biệt. Xây dựng hệ thống nước thải có công suất 25m³/ngày đêm để xử lý nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động (chủ yếu là nước thải sinh hoạt).
- Trồng cây xanh trong khuôn viên của Dự án và có kế hoạch trồng bổ sung trong giai đoạn tiếp theo.
- Đã xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, đồng thời ký hợp đồng với Công ty Dịch vụ vận tải biển Hải Vân để hỗ trợ ứng cứu sự cố tràn dầu.

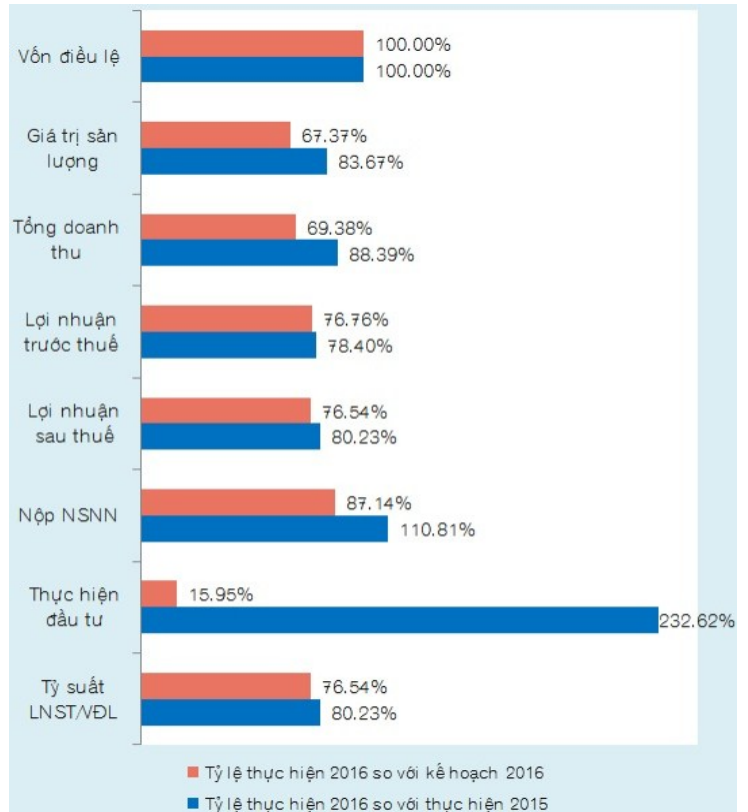
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC



1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 mặc dù không đạt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, tuy nhiên PVC-MS vẫn duy trì được mức độ tăng trưởng, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức cho các Nhà đầu tư, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo.

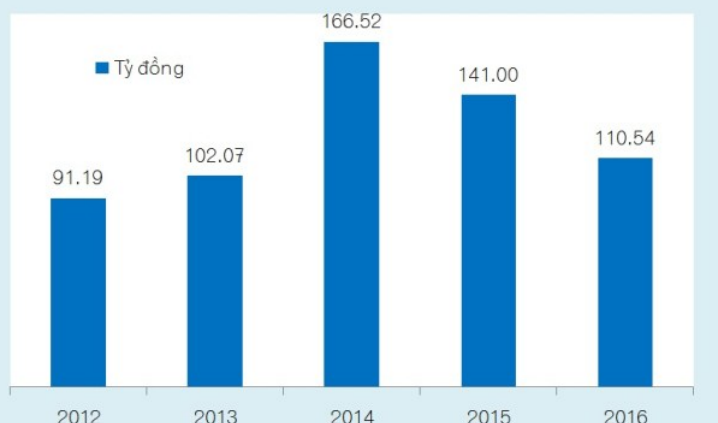
Với tinh thần vượt qua mọi khó khăn, Công ty PVC-MS đã xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016. Công ty luôn nhận được sự quan tâm to lớn của lãnh đạo Tập đoàn, lãnh đạo Tổng Công ty, tập thể cán bộ công nhân viên PVC-MS đã đồng tâm hiệp lực nhằm hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 và xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm 2017. Kết quả giá trị sản lượng 1.785,19/2.650,00 tỷ đồng đạt 67,37% kế hoạch năm, giảm 16,33% so với cùng kỳ năm trước; Tổng doanh thu 1.554,14/2.240,00 tỷ đồng đạt 69,38% kế hoạch năm, giảm 11,61% so với cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận trước thuế 110,54/144,00 tỷ đồng đạt 76,76% kế hoạch năm, giảm 21,60% so với cùng kỳ năm trước. Chi tiết kết quả thực hiện như sau:



DOANH THU BÁN HÀNG & CUNG CẤP DỊCH VỤ

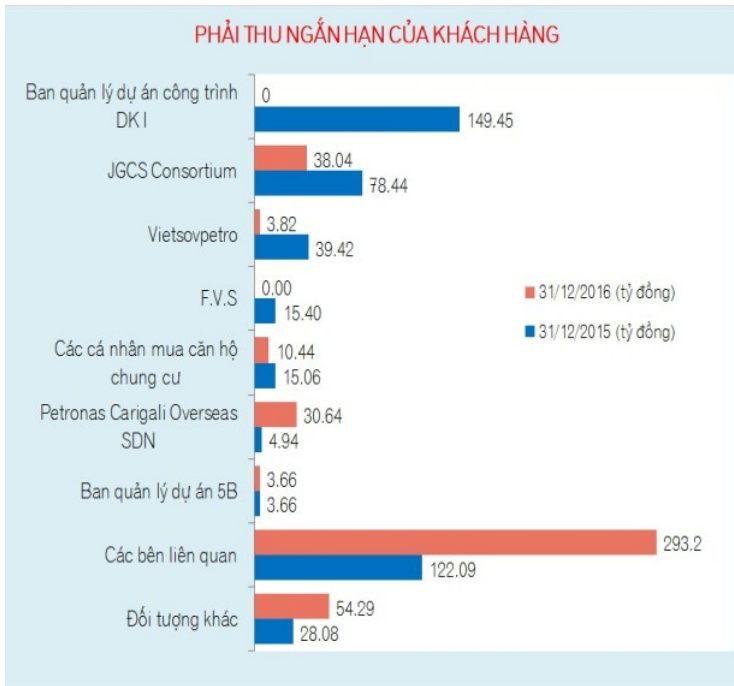


LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ



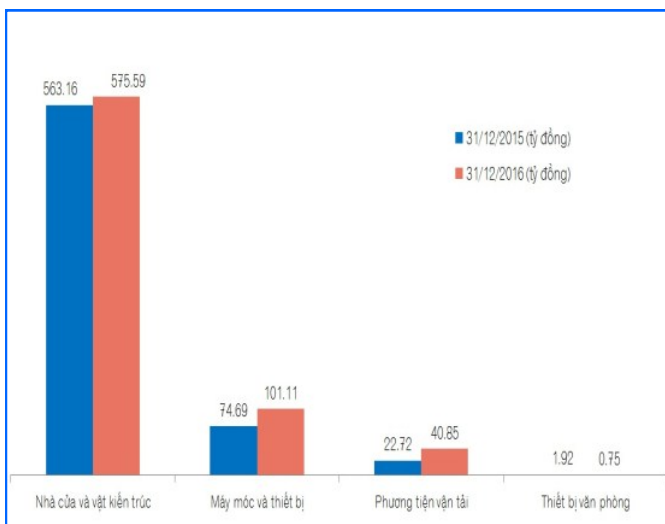
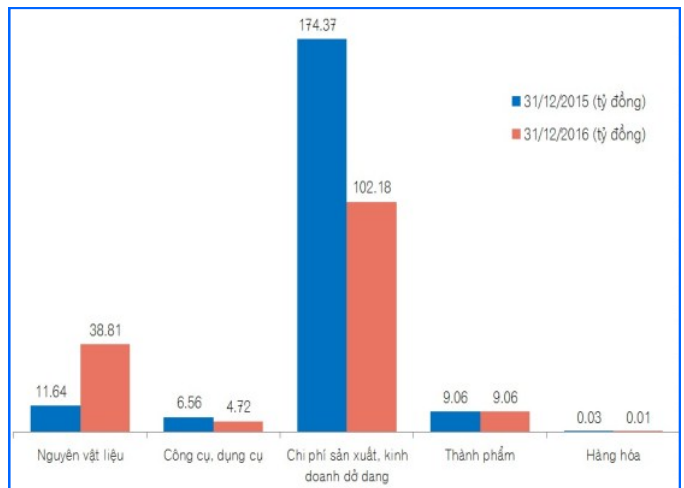
2. Tình hình tài chính

Tình hình tài sản



Tài sản ngắn hạn của công ty tại thời điểm cuối năm nay tăng 19,82% so với đầu năm, trong đó khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền tăng mạnh khoảng 143,45%, chiếm tỷ trọng 38,89% tài sản ngắn hạn. Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, PVC-MS luôn chủ động trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi công nợ đặc biệt vào các thời điểm cuối năm, cuối quý. Tại thời điểm báo cáo, các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng là 430,43 tỷ đồng, so với doanh thu cả năm 1.548,36 tỷ đồng, số liệu này khá an toàn.

Bên cạnh việc kiểm soát chặt chẽ các khoản phải thu, PVC-MS luôn chú trọng đến việc quản trị hàng tồn kho và duy trì ở giá trị hợp lý so với cơ cấu chi phí sản xuất nhằm đảm bảo phục vụ sản xuất kinh doanh kịp thời tránh tồn kho dài hạn và lãng phí. Tại thời điểm báo cáo, số liệu hàng tồn kho là 154,78 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 15,03% tổng tài sản ngắn hạn, giảm 23,14% so với năm 2015. Hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang.

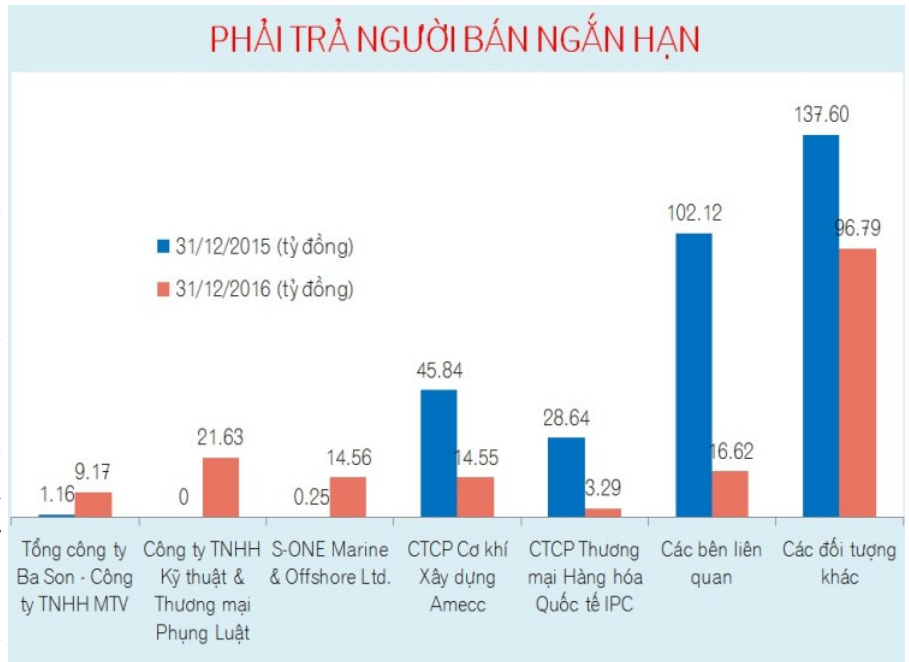


Tài sản dài hạn: Cơ cấu tài sản dài hạn của một doanh nghiệp phụ thuộc vào ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp đó. Trong cơ cấu tài sản dài hạn của PVC-MS, tài sản cố định chiếm tỷ trọng lớn (85,61%) và chủ yếu là tài sản cố định hữu hình (chiếm 94,75%) bao gồm Bãi cảng chế tạo được trang bị máy móc thiết bị hiện đại có sức nâng lớn, các hạng mục phụ trợ đồng bộ và máy móc thiết bị phục vụ cho thi công các công trình. Tại thời điểm báo cáo, tài sản cố định của PVC-MS là 758,12 tỷ đồng, tăng nhẹ ở mức 2,66% so với đầu năm.

2. Tình hình tài chính (tiếp theo)

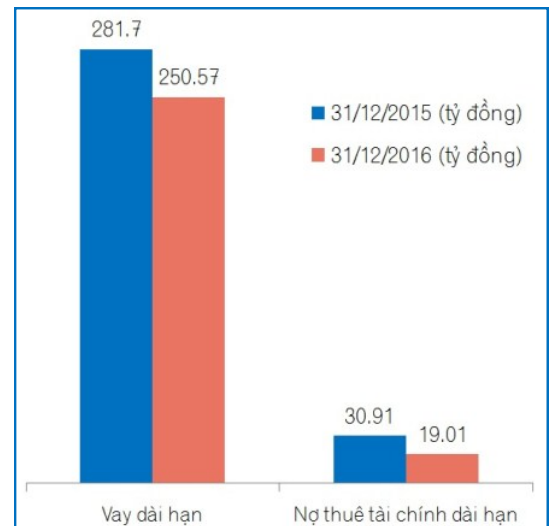
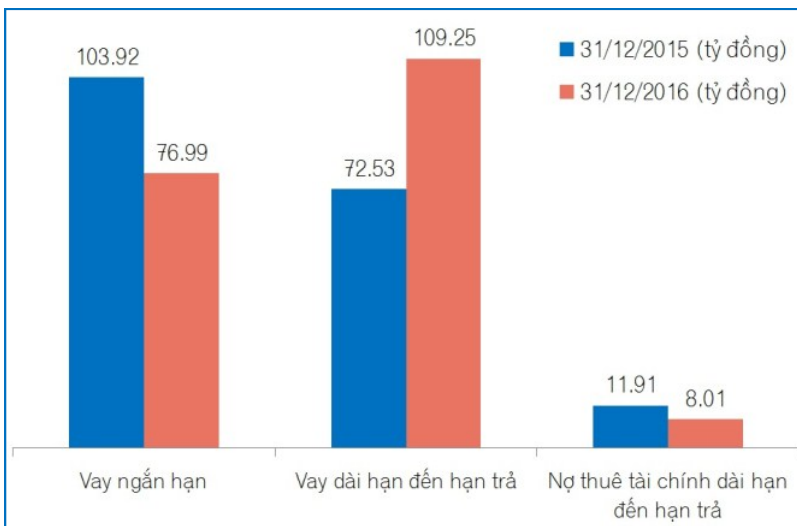
Tình hình nợ phải trả

PVC-MS đã tăng qui mô và hiệu quả sản xuất kinh doanh qua từng năm, cùng với việc đầu tư tăng tài sản để tập trung cho lĩnh vực sản xuất truyền thống đã được định hướng, các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn cũng tăng dần qua các năm. Tuy nhiên trong năm 2016, chỉ có khoản mục vay và nợ ngắn hạn tăng nhẹ. Phải trả người bán ngắn hạn chiếm 19,31% nợ ngắn hạn, giảm 44,04% so với đầu năm. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (bao gồm vay ngắn hạn, vay dài hạn đến hạn trả và nợ dài hạn đến hạn trả) là 194,25 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 18,32% và tăng 3,13% so với năm 2015; vay và nợ thuê tài chính dài hạn tại ngày 31/12/2016 là 269.58 tỷ đồng, giảm 13,76% so với khoản nợ 312,61 tỷ đồng tại ngày 31/12/2015, do có một số khoản vay trung - dài hạn đã thanh lý hợp đồng.



Đối với các khoản vay vốn lưu động, PVC-MS quản trị rất tốt chi phí sử dụng vốn thông qua việc duy trì các hạn mức tín dụng ngắn hạn tại các Ngân hàng để chủ động vốn cho các phương án sản xuất kinh doanh, cũng như tận dụng tốt các chính sách của từng Ngân hàng qua các giai đoạn, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn tối đa trên cơ sở cạnh tranh về dịch vụ cũng như lãi suất vay vốn. Hiện tại các khoản vay ngắn hạn của PVC-MS chủ yếu bằng Việt Nam đồng, lãi suất vay vốn bình quân là 5%/năm, thấp hơn so với mặt bằng lãi suất chung của thị trường.

Đối với các khoản vay vốn lưu động, PVC-MS quản trị rất tốt chi phí sử dụng vốn thông qua việc duy trì các hạn mức tín dụng ngắn hạn tại các Ngân hàng để chủ động vốn cho các phương án sản xuất kinh doanh, cũng như tận dụng tốt các chính sách của từng Ngân hàng qua các giai đoạn, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn tối đa trên cơ sở cạnh tranh về dịch vụ cũng như lãi suất vay vốn. Hiện tại các khoản vay ngắn hạn của PVC-MS chủ yếu bằng Việt Nam đồng, lãi suất vay vốn bình quân là 5%/năm, thấp hơn so với mặt bằng lãi suất chung của thị trường.



3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Xác định việc đổi mới cơ cấu tổ chức, tái cấu trúc doanh nghiệp là nhiệm vụ quan trọng gắn liền với việc đánh giá tính hiệu quả trong hoạt động SXKD của một doanh nghiệp. Công ty đã tiến hành rà soát định biên nhân sự, đổi mới cơ cấu bộ máy quản lý, sắp xếp lại các đơn vị sản xuất với mục tiêu hướng tới cơ cấu gọn nhẹ, đạt hiệu quả cao hơn



Về định biên nhân sự: Công ty đã thực hiện rà soát, xây dựng lại định biên tại tất cả các phòng, ban, đơn vị, sắp xếp bố trí lại bộ máy. Tại thời điểm 01/01/2016, tổng số CBCNV Công ty là 1.720 người, đến thời điểm 31/12/2016 còn 1.598 người, như vậy Công ty đã giảm số lao động dôi dư 122 người tương đương 7%. Dự kiến sau các biện pháp định biên nhân sự, đến 30/6/2017 tổng số CBCNV là 1.500 người.

Công ty đã sắp xếp, cơ cấu lại các đơn vị trực thuộc như sau:

- Đổi tên Trung Tâm thiết kế và Triển khai dự án thành Phòng Thiết kế trực thuộc Công ty và chuyển đổi mô hình hoạt động từ Chi nhánh sang Phòng chức năng.
- Thành lập Đội Xây lắp 5 trực thuộc Công ty trên cơ sở tách một phần nhân sự từ Xí nghiệp Xây lắp 1.
- Cơ cấu lại tổ chức của Xí nghiệp Xây Lắp 2 với số lượng nhân sự từ 230-250 người trên cơ sở nhân sự hiện tại của Xí nghiệp.
- Điều chuyển số lao động còn lại của Xí nghiệp Xây lắp 2 để bổ sung cho Đội Xây lắp 5 (từ 20-30 người) và bổ sung cho Đội Điện- Tự Động hóa (từ 120-130 người).
- Cơ cấu lại tổ chức của Xí nghiệp Xây lắp 3 theo hướng tinh gọn bộ máy quản lý gián tiếp trên cơ sở số lượng nhân sự hiện có.
- Đối với Xí nghiệp Dịch vụ Cảng: Chuyển xưởng Chế tạo thiết bị xuống thành bộ phận trực tiếp sản xuất; Giao xưởng Chế tạo số 2 cho Xí nghiệp dịch vụ Cảng quản lý, vận hành và khai thác.
- Các Xí nghiệp đều thành lập Phòng Tổng hợp trên cơ sở sáp nhập Phòng Tổ chức – Hành chính và Phòng Tài chính – Kế toán.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải pháp về công tác sản xuất kinh doanh

- Tổng kết, hoàn chỉnh việc thực hiện các công nghệ mới triển khai để bổ sung vào năng lực kinh nghiệm của Công ty : Công tác lắp máy, lắp đặt thiết bị siêu trường, siêu trọng tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và Lọc hóa dầu Nghi Sơn: thu thập, lưu trữ các tài liệu thiết kế, biện pháp thi công, thực hiện tổng kết rút kinh nghiệm, củng cố, bổ sung lực lượng tham gia thi công cũng như các thiết bị, công cụ dụng cụ đặc thù.
- Hoàn chỉnh dây chuyền chế tạo dầm phi tiêu chuẩn của công trình Nhiệt điện Sông Hậu 1, chuẩn bị cho triển khai công trình Hóa dầu Long Sơn.
- Duy trì và thực hiện tốt việc quản lý chất lượng theo hệ thống ISO 9001:2015, quản lý an toàn theo hệ thống An toàn và sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007. Thực hiện tốt hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015.
- Tiếp tục xây dựng các nguồn lực đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành Dầu khí trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

Giải pháp quản lý tổ chức, đổi mới doanh nghiệp và hạ giá thành sản phẩm

- Quy hoạch chức năng, nhiệm vụ, mô hình SXKD của các xí nghiệp, đội, Ban Điều hành dự án cho phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Xây dựng phương án giải quyết, sắp xếp lại số lao động dôi dư, tiếp tục rà soát lại định biên nhân sự của các phòng, ban, đơn vị sau ngày 30/6/2017.
- Kiện toàn bộ máy lãnh đạo Công ty bao gồm bổ sung nhân sự cho Ban giám đốc Công ty, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, lấy trọng tâm vào nhiệm vụ quản trị các dự án.
- Triệt để thực hiện tiết giảm chi phí, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.
- Rà soát, hoàn thiện các quy chế và quy trình liên quan đến công tác quản lý chi phí tại các dự án, thực hiện nghiêm túc từng khâu để đảm bảo kiểm soát được chi phí ngay từ đầu đến khi kết thúc dự án.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải pháp về tiếp thị, đấu thầu

- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm thêm công việc trong năm 2017 và các năm tiếp theo đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động Công ty.
- Đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật công nghệ thi công, tăng năng xuất lao động, hạ giá thành sản phẩm nhằm tăng năng lực cạnh tranh của Công ty và tăng hiệu quả công tác Tiếp thị đấu thầu.
- Xây dựng các nguồn lực đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành Dầu khí trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty, các đối tác trong và ngoài nước
- Tiếp tục tham gia cùng Công ty mẹ PVC tiếp thị, đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành Dầu khí và thực hiện các phần việc thuộc năng lực và sở trường của Công ty trong các dự án Công ty mẹ trúng thầu.
- Duy trì và củng cố các thị trường truyền thống, giữ vững và phát triển thị phần trong lĩnh vực xây lắp chuyên ngành. Tăng cường quan hệ đối tác và xây dựng niềm tin với các khách hàng truyền thống như VSP, PVOil, PVGas, Bộ Quốc Phòng, các JOC...
- Củng cố lực lượng làm công tác tiếp thị đấu thầu ở thị trường ngoài nước, xây dựng chiến lược tiếp thị đấu thầu để đạt được hiệu quả cao trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt các công trình Dầu khí trong khu vực và quốc tế.

Giải pháp về thực hiện đầu tư

- Rà soát lại công tác đầu tư xây dựng cơ bản và nâng cao năng lực thiết bị thi công năm 2017 của Công ty để xem xét việc đầu tư những hạng mục cần thiết.
- Khai thác tiềm năng của Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí để thực hiện các dự án chế tạo giàn khoan Dầu khí cho Tập đoàn và các nhà thầu khai thác Dầu khí nước ngoài đầu tư ở Việt Nam cũng như thực hiện các dịch vụ cho các đơn vị bạn.

Chế độ chính sách và an sinh xã hội

- Tiếp tục chăm lo, cải thiện điều kiện sống, môi trường làm việc của toàn thể CBCNV đặc biệt đối với những cán bộ công nhân làm việc trên các công trường.
- Tiếp tục thực hiện công tác an sinh xã hội đối với cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty và các cá nhân, tổ chức khác bên ngoài.

Công tác đoàn thể

- Tạo điều kiện cho các đoàn thể xây dựng phong trào thi đua lao động sáng tạo, tổ chức các hoạt động đoàn thể nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước để tạo sân chơi lành mạnh và cổ vũ tinh thần lao động cho toàn thể CBCNV Công ty.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty



Công ty luôn chú trọng trong việc bảo vệ môi trường; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; tổ chức và hưởng ứng tích cực các hoạt động văn hóa thể dục thể thao; đào tạo đầy đủ các kiến thức về an toàn vệ sinh lao động cho các cán bộ công nhân viên nhằm giảm thiểu tối đa tai nạn lao động. Năm 2016, Công đoàn Công ty và Đoàn thanh niên đã tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa như: Giải việt dã vì biển đảo quê hương, Hiến máu nhân đạo, Vũng Tàu beach cleaning, Hành trình về nguồn, cùng nhiều chương trình trao quà và nhà tình nghĩa cho người nghèo.





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty



Sản lượng, doanh thu và đặc biệt là lợi nhuận thực tế tại 02 hợp đồng thi công Nhà Tuabin và Nhà điều khiển Trung tâm dự án NMNĐ Thái Bình 2 và thi công gói thầu SMP-1B dự án LHD Nghi Sơn giảm sâu so với kế hoạch đặt ra đầu năm.

Doanh thu và lợi nhuận của Dự án Sư Tử Trắng giảm nhiều so với dự kiến do yêu cầu tiết giảm của Chủ đầu tư.

Trong điều kiện khó khăn chung của ngành Dầu khí, Công ty vẫn duy trì được kết quả sản xuất kinh doanh ở mức cao so với các đơn vị trong ngành, với sản lượng đạt 1.785,19 tỷ đồng, doanh thu 1.554,14 tỷ đồng, lợi nhuận 110,54 tỷ đồng và đóng góp cho ngân sách Nhà nước 161,21 tỷ đồng, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và đảm bảo thu nhập và phúc lợi cho người lao động.

Công ty đã thực hiện công tác tái cơ cấu mạnh mẽ, kết hợp với việc đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả SXKD, phù hợp với yêu cầu của thị trường trong thời gian tới. Lực lượng lao động tiếp tục được phát triển nâng cao về chất lượng qua việc đào tạo thường xuyên liên tục về nghiệp vụ, tay nghề, ngoại ngữ.



2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Ban Giám đốc đã triển khai kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam, Nghị quyết của HĐQT PVC-MS, Ban Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban tuần, tháng. Thành phần dự họp đầy đủ, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành, quản lý, những khó khăn, vướng mắc được đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến thành biên bản lưu trữ có hệ thống tại văn thư.



PVC-MS có bề dày thành tích hơn 33 năm kinh nghiệm và uy tín trong lĩnh vực xây lắp chuyên ngành Dầu khí. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo của Công ty đã từng trải qua nhiều năm kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực chuyên ngành Dầu khí, có trình độ tâm huyết và hết lòng về sự phát triển của Công ty.



3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2016, là năm còn gặp nhiều khó khăn do các yếu tố khách quan lẫn chủ quan, tuy nhiên với sự đồng tâm hiệp lực và nỗ lực cố gắng không mệt mỏi của cả tập thể người lao động, PVC-MS vẫn duy

trì được mức độ tăng trưởng, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động, quyền lợi cho các cổ đông. Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và năng lực hiện tại của PVC-MS, Hội

đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty, cụ thể:

1.404 tỷ đồng
GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG
Bằng 78,65% năm 2016

1.224 tỷ đồng
DOANH THU
Bằng 78,76% năm 2016

80 tỷ đồng
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
Bằng 72,37% năm 2016

32,74 tỷ đồng
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN, TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ KHÁC
Bằng 38,61% năm 2016

105 tỷ đồng
NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Bằng 65,13% năm 2016

12,30 triệu đồng
THU NHẬP BÌNH QUÂN NGƯỜI LAO ĐỘNG
Bằng 83,39% năm 2016

Tiếp tục xây dựng và phát triển PVC-MS là nhà thầu xây lắp chuyên ngành Dầu khí – Đơn vị trụ cột của Tổng Công ty PVC, là một trong ba nhà thầu hàng đầu Việt Nam trong việc thực hiện trọn gói (EPC/EPCI) các công trình Dầu khí trên bờ và trên biển đồng thời phát triển rộng và sâu lĩnh vực chế tạo thiết bị chuyên ngành cơ khí Dầu khí.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị (tiếp theo)

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị cùng Ban giám đốc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các công việc sau:

- Tiếp tục tập trung thi công đạt an toàn, chất lượng và tiến độ các hạng mục còn lại của các hợp đồng chuyển tiếp và một số dự án dự kiến triển khai trong năm 2017; đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu các công trình dự án trong/ ngoài ngành và nước ngoài để tìm kiếm thêm công việc mới trong năm 2017 và các năm tiếp theo, đặc biệt tập trung mạnh mẽ vào Dự án Hóa dầu Long Sơn và các dự án thuộc ngành điện; khai thác và cung cấp dịch vụ tối đa tại Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí.
- Quyết liệt trong công tác lập hồ sơ chất lượng, nghiệm thu thanh quyết toán, thu hồi công nợ, đảm bảo tối thiểu giá trị khối lượng dở dang và công nợ phải thu tại các công trình/ dự án. Cơ cấu lại các nguồn công nợ phù hợp để giảm trả nợ vay, tăng hiệu quả sinh lợi cho hoạt động SXKD.
- Kiểm soát, giám sát chặt chẽ chi phí trong mọi hoạt động SXKD của Công ty và xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiết giảm chi phí năm 2017 trong toàn Công ty.
- Rà soát xây dựng lại chiến lược phát triển của Công ty phù hợp với chiến lược, định hướng phát triển của Công ty Mẹ và tình hình thực tế phát triển hiện nay của Công ty. Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các Quy chế/ Quy định/ Quy trình quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của đơn vị; Công tác định biên, tái cơ cấu đổi mới doanh nghiệp nhằm tinh gọn lại bộ máy và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Triển khai công tác đầu tư xây dựng cơ bản và nâng cao năng lực thiết bị thi công năm 2017 của Công ty. Xây dựng và ban hành quy chế khoán chung cho các đơn vị sản xuất trực thuộc để áp dụng trong toàn Công ty.
- Xây dựng và cập nhật lại hệ thống đơn giá gia công cơ khí, định mức đơn giá thi công điện, chống ăn mòn, định mức đơn giá thi công nhà máy nhiệt điện, nhà máy lọc hóa dầu của Công ty đảm bảo tính cạnh tranh phục vụ cho công tác chào thầu và quản lý chi phí.
- Tiếp tục triển khai các giải pháp để cải tiến kỹ thuật công nghệ thi công nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm tăng sức cạnh tranh của Công ty với các đơn vị cùng ngành nghề trong nước và quốc tế.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị (tiếp theo)



- Ứng dụng các phần mềm quản lý tiên tiến, khoa học phù hợp với mô hình hoạt động SXKD của Công ty nhằm tăng hiệu quả xử lý công việc.
- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, duy trì và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao và phù hợp với tốc độ tăng trưởng của Công ty.
- Chỉ đạo việc chuyển nhượng thửa đất 1.525,6 m² của Công ty tại ấp Gò Lức, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Bán và cho thuê mặt bằng, đồng thời thu hồi vốn các căn hộ, bán căn hộ và cho thuê mặt bằng tại Khu phức hợp Chung cư cao ốc Văn phòng 02 Nguyễn Hữu Cảnh do PVC-MS làm chủ đầu tư.

Mục tiêu của Công ty là quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với CBCNV trong toàn Công ty. Với chiến lược phát triển Công ty bền vững và lâu dài dựa trên nền tảng được xây dựng trong hơn 33 năm qua cùng với thế mạnh về nguồn lực và thương hiệu của PVC-MS, HĐQT tin tưởng rằng PVC-MS hội đủ các yếu tố để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017 và làm cơ sở phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

“Luôn đề cao hiệu quả phục vụ, với những quyết sách phát triển đúng đắn, được sự quan tâm hỗ trợ của Tổng Công ty Cổ phần Xây Lắp Dầu khí (PVC), tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) cùng các cơ quan hữu quan, sự tin tưởng của quý vị cổ đông, đối tác, quý khách hàng, PVC-MS vững tin sẽ tiếp tục có những bước phát triển mới đầy ngoạn mục, xứng đáng là đơn vị chủ lực và là thương hiệu tiêu biểu của ngành dầu khí Việt Nam”



QUẢN TRỊ

DOANH NGHIỆP



1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
1	Đỗ Văn Quang	Chủ tịch HĐQT	0,012%
2	Nguyễn Đình Thế	Phó chủ tịch HĐQT	0%
3	Phạm Tất Thành	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc	0,06%
4	Nguyễn Văn Hương	Ủy viên HĐQT	0%
5	Phillip H.G.Lim	Ủy viên HĐQT (Thành viên không điều hành)	10% (Cổ đông chiến lược)

Năm 2016, các Nghị quyết HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chú trọng vào công tác tái cấu trúc theo đúng định hướng phát triển và đổi mới của Công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên HĐQT và BKS tham dự, những cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện đúng trình tự, đúng quy chế, phù hợp với Điều lệ Công ty

- Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng Pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời nhất để chỉ đạo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2016 đạt kết quả cao nhất.
- Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông, các Nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

TIÊU BAN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

- Xây dựng, định hướng các hoạt động liên quan đến sản xuất và phương án đầu tư để đảm bảo hoạt động SXKD phát triển theo đúng định hướng và chiến lược của Công ty.
- Xây dựng chiến lược phát triển thị trường, lập kế hoạch triển khai chiến lược trung, dài hạn.
- Công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp.
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến chính sách phát triển Công ty thuộc thẩm quyền và nghĩa vụ của HĐQT.

TIÊU BAN NHÂN SỰ

- Hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, cán bộ quản lý cấp cao, công tác quản lý lao động.
- Xây dựng và thực hiện các chính sách quản lý liên quan đến công tác tổ chức cán bộ của Công ty.
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến công tác nhân sự thuộc thẩm quyền và nghĩa vụ của HĐQT Công ty.

TIÊU BAN LƯƠNG, THƯỞNG

- Xây dựng quy chế, kế hoạch, chính sách, đề án tiền lương, thưởng của Công ty.
- Đề xuất về chính sách thù lao, định mức lương, thưởng và các lợi ích khác đối với các thành viên HĐQT, bộ máy điều hành của Công ty và đối với cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc. Đưa ra các tiêu chí đánh giá liên quan đến việc thưởng hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Thực hiện các nội dung khác liên quan đến công tác tiền lương, thưởng thuộc thẩm quyền và nghĩa vụ của HĐQT Công ty.

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Văn Thân	Trưởng BKS	0,05%
2	Hoàng Văn Hải	Thành viên BKS	0,01%
3	Vũ Thị Thu Hải	Thành viên BKS (Thành viên kiêm nhiệm)	0%

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

Ban kiểm soát đã phối hợp các Phòng/Ban chức năng Công ty kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và hạch toán tại các đơn vị trực thuộc Công ty và đã có Báo cáo kết quả kiểm tra cho HĐQT.

- Giám sát việc thực hiện pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên;
- Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành, thực hiện các Quy định, Quy chế do Công ty đã ban hành.
- Phối hợp với HĐQT, Ban GD trong việc xây dựng các Quy chế của Công ty nhằm làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành SXKD của Công ty; Phối hợp các Phòng/Ban Công ty, các đoàn kiểm tra Tổng Công ty kiểm tra các hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị;
- Thực hiện 02 đợt kiểm tra các đơn vị trực thuộc PVC-MS (đợt 01 tháng 04/2016, đợt 02 tháng 11/2016). Kiểm tra các Báo cáo kiểm kê, Báo cáo tài chính năm 2015, Báo cáo tài chính Quý I, II, III và IV/2016.
- Kết hợp với HĐQT làm việc với các Phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc, Ban ĐHDA Công ty. Tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban Công ty; Thường xuyên phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;
- Thực hiện các Báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.
- Các thành viên Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho Kiểm soát viên do Tập đoàn, Tổng Công ty tổ chức.

3. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

(Tính đến hết ngày 31/12/2016)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đình Thế		201.900	0,337%	0	0%	Bán
2	Nguyễn Văn Hương		127.272	0,212%	2	0%	Bán
3	Trần Vũ Phụng		39.300	0,066%	0	0%	Bán
4	Nguyễn Tri Hòa		29.200	0,049%	0	0%	Bán
5	Thái Doãn Thuyết		9.000	0,015%	4.000	0,007%	Bán

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Tổng chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm từ 01/01/2016 đến hết 31/12/2016: **3.867.335.046 đồng**. Trong đó:

- Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách: **3.134.824.046 đồng** (hưởng thù lao theo quy chế trả lương, trả thưởng tại Công ty).
- Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: **732.511.000 đồng**.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

2016



1. Ý kiến kiểm toán

Deloitte.

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, P. Láng Hạ,
Q. Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +844 6288 3568
Fax : +844 6288 5678
www.deloitte.com/vn

Số: 466 /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2017, từ trang 05 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

1. Ý kiến kiểm toán (tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Đặng Chí Dũng

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0030-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 28 tháng 02 năm 2017

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam



Phạm Quỳnh Hoa

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0910-2013-001-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Tóm tắt Bảng cân đối kế toán:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN tại ngày 31/12/2016		
<i>Đơn vị tính: VND</i>		
CHỈ TIÊU	31/12/2016	31/12/2015
TÀI SẢN	1.915.084.433.570	1.764.431.286.489
Tài sản ngắn hạn	1.029.512.212.106	859.238.014.207
Tài sản dài hạn	885.572.221.464	905.193.272.282
NGUỒN VỐN	1.915.084.433.570	1.764.431.286.489
Nợ phải trả	1.091.450.918.083	1.002.044.980.127
Nợ ngắn hạn	914.644.995.700	752.418.609.485
Nợ dài hạn	176.805.922.383	249.626.370.642
Vốn chủ sở hữu	823.633.515.487	762.386.306.362
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	600.000.000.000	600.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	126.045.450.641	86.741.593.301

Tóm tắt Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016		
<i>Đơn vị tính: VND</i>		
CHỈ TIÊU	2016	2015
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.548.358.194.775	1.745.044.981.285
Giá vốn hàng bán	1.331.894.977.715	1.481.774.431.610
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	216.463.217.060	263.270.549.675
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	110.337.482.927	138.292.369.514
Lợi nhuận khác	202.186.484	2.704.785.532
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	110.539.669.411	140.997.155.046
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	88.024.549.839	109.716.758.925
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.350	2.000

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (tiếp theo)

Tóm tắt Báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016		
<i>Đơn vị tính: VND</i>		
CHỈ TIÊU	2016	2015
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	213.985.326.622	259.373.684.014
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	394.820.997.048	(78.503.086.974)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(71.236.814.030)	(83.578.434.834)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(87.667.778.142)	(58.734.974.271)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	235.916.404.876	(220.816.496.079)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	164.458.036.841	384.646.738.053
Tiền và tương đương tiền cuối năm	400.379.158.514	164.458.036.841

(Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 đã được đăng tải đầy đủ trên website chính thức của Công ty.)

Trên đây là các nội dung của Báo cáo thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.

Trân trọng!

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Giám đốc

PHẠM TẮT THÀNH